

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN GIANG  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2024/HSST

Ngày: 25/12/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Vũ Thu Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Minh Tiếp và ông Nguyễn Quốc Doanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thu Giang - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện VKSND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2024/TLST-HS ngày 29/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2024/QĐXXST-HS ngày 11/12/2024 đối với bị cáo:

Họ tên: **Đồng Văn T.** Giới tính: Nam. Sinh năm: 1989 tại huyện KC, tỉnh HY. HKTT: Thôn PT, xã TD, huyện KC, tỉnh HY. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 4/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Đồng Văn T1 (đã chết) và bà Lê Thị T2. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Ngày 19/11/2021 bị TAND huyện Khoái Châu xử phạt 01 năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*. T chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/7/2022 (chưa được xóa án tích). Ngày 17/2/2023 bị TAND huyện Khoái Châu xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản* (trị giá tài sản T chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng). T chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2024. Tiền sự: Chưa có. Nhân thân: Ngày 06/3/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 07 năm tù về tội *Cướp tài sản*. T chấp hành xong bản án ngày 30/8/2011. Ngày 13/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*. T chấp hành xong bản án ngày 27/5/2015. Ngày 15/7/2021, bị Công an xã An Vĩ, huyện Khoái Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Trộm cắp tài sản*. T đã thi hành xong quyết định. Ngày

05/8/2021, bị Công an xã Tân Châu, huyện Khoái Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Trộm cắp tài sản*, mức phạt 1.500.000đ. T chưa thi hành, nhưng đã hết thời hiệu thi hành quyết định). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2024 đến ngày 30/9/2024 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

***\*Bị hại:***

1. Ông Nguyễn Hồng S3, sinh năm 1966 (có mặt).

HKTT: Thôn PĐ, xã TL, huyện VG, tỉnh HY.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 (có mặt).

HKTT: Thôn TL, xã TL, huyện VG, tỉnh HY.

3. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1987 ( vắng mặt).

HKTT: Thôn XT, xã TL, huyện VG, tỉnh HY.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Đồng Văn T4, sinh năm 1993 (vắng mặt).

HKTT: Thôn PT, xã TD, huyện KC, tỉnh HY.

***- Người chứng kiến:*** Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990 (có mặt).

HKTT: Thôn PĐ, xã TL, huyện VG, tỉnh HY.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồng Văn T, sinh năm 1989, đăng ký hộ khẩu thường trú (HKTT) tại thôn PT, xã TD, huyện KC, tỉnh HY là người đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích và thường xuyên sử dụng ma túy. Để có tiền tiêu sài và mua ma túy sử dụng, T đã nảy sinh ý định đến địa bàn huyện Văn Giang tìm xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp mang bán lấy tiền. Khoảng 15 giờ ngày 26/9/2024, T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số 89C-003.53 của em trai là anh Đồng Văn T4, sinh năm 1993 ở cùng thôn, nói với anh T4 mượn xe để đi có việc. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T điều khiển chiếc xe mô tô nói trên đến cánh đồng thôn Phù Đình, xã Thắng Lợi, huyện Văn Giang, thì thấy ở đầu ruộng nhà ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1966, HKTT tại thôn PĐ, xã TL có để chiếc máy bơm nước màu nâu - đen - bạc và không thấy có ai trông coi. T đỗ xe mô tô cách vị trí máy bơm nước khoảng 02 mét, rồi đi xuống đầu ruộng nhà ông S, dùng tay rút phích cắm máy bơm ra khỏi ổ điện, tháo vòi máy bơm ra khỏi ống hút và ống dẫn nước, dùng hai tay bê chiếc máy bơm để lên phía sau yên xe mô tô. Khi T đang chuẩn bị nổ máy xe để rời đi thì bị ông S phát hiện, tri hô, T sợ bị bắt nên bỏ lại xe mô tô và máy bơm, chạy vào bên trong các

ruộng cây gần đó để trốn. Khi thấy không có ai đuổi theo, T đi ra đường và đi bộ đến cánh đồng của thôn Tân Lợi, xã Thắng Lợi. Khi đi đến gần đầu ruộng nhà anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1981, HKTT tại thôn TL, xã TL, thì T nhìn thấy chiếc xe máy điện màu đỏ - đen của anh H (xe không có biển số), chìa khóa vẫn cắm ở ổ khoá xe. Quan sát xung quanh thấy không có ai nên T đã đi đến gần chiếc xe, mở khóa điện và điều khiển xe đi tìm nơi tiêu thụ. Sau khi phát hiện bị mất xe, anh H đã cùng một số người dân đi tìm. T điều khiển xe máy điện vừa trộm cắp được đi về hướng cánh đồng thôn Xâm Trong, xã Thắng Lợi. Trên đường đi, T nhìn thấy ở đầu ruộng nhà anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1987, HKTT tại thôn XT, xã TL có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89K1-1287, trên yên xe có để chiếc máy bơm nước nhãn hiệu DETAX, trên vỏ máy bơm có viết chữ "T3" bằng mực màu xanh. T dừng xe lại bên cạnh xe của anh T3, rồi bê lấy chiếc máy bơm từ xe của anh T3 đặt lên yên xe máy điện vừa lấy được, điều khiển xe đi lên đường đê Sông Hồng (còn gọi là đường ĐT 378), về phía xã Mỹ Sở, huyện Văn Giang. Nhưng khi T đi đến thôn Nhạn Tháp, xã Mỹ Sở, thì bị anh H và một số người dân phát hiện, bắt giữ và bàn giao cho Công an xã Thắng Lợi lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu-đen-trắng, biển số 89C1-003.53, số khung RLHHA0901AX089732, số máy: HAO8E-1389750; 01 xe máy điện màu đỏ - đen, trên xe có chữ 133S, số khung: RN4YADHN4FN521714, số máy: VT48 800-10 141021214, không có biển số; 01 máy bơm nước màu nâu - đen - bạc, trên thân máy có chữ MODEL H150, dây điện màu xanh - vàng, phích cắm màu đen; 01 máy bơm nước màu xanh - đen, dây điện màu vàng, phích cắm màu cam, trên thân máy có chữ "DETAX" và chữ "T3".

Ngày 27/9/2024 Công an xã Thắng Lợi đã lập biên bản vụ việc, chụp ảnh, vẽ sơ đồ nơi xảy ra các vụ việc trộm cắp tài sản. Cùng ngày, Công an xã Thắng Lợi đã bàn giao Đồng Văn T cùng với vật chứng, hồ sơ tài liệu có liên quan cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã đưa T đến Trung tâm y tế huyện Văn Giang để kiểm tra các vết xây xước rách da trên cơ thể và xét nghiệm chất ma Ty. Kết quả xét nghiệm xác định: T dương tính với ma Ty loại Heroine (MOP). Các vết xây xước, rách da trên người là do T bị ngã trong quá trình bị đuổi bắt.

Ngày 27/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang yêu cầu định giá tài sản trong vụ trộm cắp xảy ra ngày 26/9/2024 nói trên. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 70/BKL-ĐGTS ngày 03/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Giang xác định: 01 xe máy điện màu đỏ - đen, trên xe có chữ 133S, không đeo biển số, có số khung: RN4YADHN4FN521714, số

máy: VT48 800-10 141021214 đã qua sử dụng trị giá 3.000.000 đồng; 01 máy bơm nước màu nâu - đen - bạc, trên thân máy có chữ MODEL H150, mua năm 2023 đã qua sử dụng có trị giá 800.000 đồng; 01 máy bơm nước màu xanh – đen trên thân máy có chữ "DETAX" mua năm 2024 đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng. Tổng cộng là 4.800.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số: 89C1 - 003.53 xác định là tài sản hợp pháp của anh Đồng Văn T4. Anh T4 cho T mượn để làm P tiện đi lại. Nhưng T đã sử dụng chiếc xe này làm P tiện đi trộm cắp tài sản thì anh T4 không biết. Ngày 05/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trả lại chiếc xe trên cho anh T4; trả lại chiếc máy bơm nước màu nâu đen-bạc, trên thân máy có chữ "MODEL H150" cho ông Nguyễn Hồng S; trả lại chiếc máy bơm nước màu xanh-đen, nhãn hiệu DETAX cho anh Nguyễn Văn T3; trả lại chiếc xe máy điện màu đỏ, không biển số, màu nâu-đen-bạc cho anh Nguyễn Văn H. Ông S, anh H, anh T3 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với T.

Quá trình điều tra vụ án, Đồng Văn T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 157/CT-VKSVG ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Văn Giang truy tố bị cáo Đồng Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa hôm nay:**

Bị cáo đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng khác. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị hại ông S, ông H xác nhận đã nhận lại tài sản bị cáo đã trộm cắp, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để bị cáo có thời gian cải tạo và ổn định an ninh trật tự tại địa P.

Người chứng kiến ông P trình bày quá trình cơ quan công an bắt và lập biên bản lấy lời khai của bị cáo T khách quan đúng pháp luật, bị cáo T khai báo hoàn toàn tự nguyện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa có quan điểm xác định sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo và quyền lợi của bị hại cũng như người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đề nghị HĐXX tiếp tục xét xử vụ án. Kết thúc phần xét hỏi, đại diện viện kiểm sát phát biểu luận tội giữ nguyên quan điểm

truy tố như bản Cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện VKSND huyện Văn Giang đề nghị HĐXX:

**Về tội danh:** Tuyên bị cáo Đồng Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” .

**Về điều luật:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Đồng Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/9/2024.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**Về trách nhiệm dân sự:** không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo T không tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại ông S, ông H đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức 01 năm 09 tháng theo đề nghị của viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo, đúng pháp luật.

- Bị hại anh T3, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy những người vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đã có lời khai lưu tại hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản vụ việc, lời khai của các bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Đồng Văn T là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Ngày 26/9/2024 T đã liên tiếp 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn xã Thắng Lợi, huyện Văn Giang. Trong đó: chiếm đoạt của ông Nguyễn Hồng S 01 máy bơm nước trị giá 800.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn T3 01 máy bơm nước trị giá 1.000.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H 01 xe máy điện trị giá 3.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà T đã chiếm đoạt là 4.800.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp, tổng giá trị tài sản 3 lần bị cáo đã trộm cắp là 4.800.000 đồng nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác là một khách thể của pháp luật hình sự. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có đủ sức khỏe để lao động nhưng muốn hưởng thụ mà không mất mồ hôi công sức nên đã cố ý vi phạm pháp luật, giữa ban ngày bị cáo nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền thỏa mãn nhu cầu cá nhân, khi bị phát hiện và bị truy đuổi bị cáo vẫn tiếp tục trộm cắp tài sản, chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa P, gây tâm lý bất an cho người dân. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện nhiều hành vi phạm tội mỗi lần đều đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị không lớn nên được hưởng tình tiết phạm tội gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma Ty, đã từng nhiều lần vi phạm pháp luật bị xử lý hành chính và bị kết án.

- Về hình phạt:

Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, đã nhiều lần bị kết án, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, kiếm sống bằng con đường lao động chân chính, tiếp tục cố ý nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo; nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung đối với mọi người.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và trả lại cho các bị hại, các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số: 89C1 - 003.53 xác định là tài sản hợp pháp của anh Đồng Văn T4. Anh T4 cho T mượn để làm P tiện đi lại. T đã sử dụng chiếc xe này làm P tiện đi trộm cắp tài sản anh T4 không biết. Ngày 05/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trả lại chiếc xe trên cho anh T4 là đúng quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

### *1. Căn cứ :*

- Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Điều 135; Điều 136; khoản 1 điều 292; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 328; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*2. Tuyên bố:* Bị cáo Đồng Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

### *3. Hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Đồng Văn T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt giam 27/9/2024.

*5. Về án phí:* Bị cáo Đồng Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*6. Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

### Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CA huyện Văn Giang;
- VKS huyện Văn Giang;
- Chi cục THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Bùi Vũ Thu Giang***

